

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH HÀ NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **09** /NQ-HĐND

Hà Nam, ngày **19** tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính nhà nước và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2017

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**  
**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14 tháng 4 năm 2015 của liên bộ: Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 108/2014/NĐ-CP;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 1765 /TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu biên chế công chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính nhà nước và chỉ tiêu biên chế sự nghiệp năm 2017; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Giao biên chế công chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính nhà nước và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2017 như sau:**

1. Tổng biên chế công chức năm 2017: **1.424** chỉ tiêu
  - a) Giao cho các cơ quan, đơn vị: **1.410** chỉ tiêu
  - b) Dự phòng: **14** chỉ tiêu

2. Tổng chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính nhà nước năm 2017 là : **135** chỉ tiêu

a) Giao cho các cơ quan, đơn vị: **120** chỉ tiêu

b) Dự phòng: **15** chỉ tiêu

3. Tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2017 là: **15.666** chỉ tiêu.

a) Giao cho các đơn vị sự nghiệp công lập: **15.389** chỉ tiêu. Trong đó:

+ Sự nghiệp giáo dục- đào tạo: **12.426** chỉ tiêu.

+ Sự nghiệp y tế: **2.074** chỉ tiêu.

+ Sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể thao: **342** chỉ tiêu.

+ Sự nghiệp khác: **547** chỉ tiêu.

b) Dự phòng: **277** chỉ tiêu.

4. Số lượng chi tiết đối với từng đơn vị theo Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện, kịp thời thu hồi chỉ tiêu số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được tổ chức lại theo Đề án sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.


2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XVIII, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Tư pháp, Nội vụ; Tài chính;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở Nội vụ, Tư pháp;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Sỹ Lợi**

**GAO BIEN CHẾ CÔNG CHỨC, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**  
**THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC**  
**TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2017**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của HĐND tỉnh Hà Nam)*



Số TT	Đơn vị	Chỉ tiêu công chức	Chỉ tiêu viên chức sự nghiệp					Tổng số	HD 68
			Tổng BC sự nghiệp	Sự nghiệp GD-ĐT	Sự nghiệp Y tế	Sự nghiệp VHHT	Sự nghiệp khác		
A		1	2=(3+4+5+6)	3	4	5	6	7=1+2	
1	Văn phòng HĐND tỉnh	22						22	7
2	Văn phòng UBND tỉnh	52	7				7	59	5
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	51	72				72	123	4
4	Sở Khoa học và công nghệ	30	14				14	44	5
5	Sở Tư pháp	33	29				29	62	3
6	Sở Tài chính	50	15				15	65	4
7	Sở Y tế	61	2079	90	1989			2140	6
8	Sở Giáo dục- đào tạo	45	1603	1603				1648	3
9	Sở Xây dựng	34	17				17	51	5
10	Sở Giao thông vận tải	54						54	7
11	Sở Lao động-TB&XH	54	264	126			138	318	5
12	Sở Kế hoạch và đầu tư	37	7				7	44	5
13	Sở Nông nghiệp &PTNT	125	123				123	248	8
14	Sở Văn hóa- Thể thao & Du lịch	45	137			137		182	4
15	Sở Công thương	112	20				20	132	4
16	Sở Thông tin và Truyền thông	22	14				14	36	4
17	Sở Nội vụ	55	5				5	60	3
18	Thanh tra tỉnh	29						29	4
19	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh		75			75		75	
20	BQL các khu công nghiệp tỉnh	26						26	4
21	Hội Văn học nghệ thuật tỉnh		7			7		7	
22	Hội Chữ thập đỏ tỉnh		15		15			15	
23	Hội Đông y tỉnh		11		11			11	
24	Liên minh các HTX tỉnh		16				16	16	
25	Hội Người mù tỉnh		3				3	3	
26	UBND thành phố Phủ Lý	98	1902	1845	12	25	20	2000	5
27	UBND huyện Bình Lục	71	1664	1632	9	18	5	1735	5
28	UBND huyện Duy Tiên	77	1641	1607	9	18	7	1718	5
29	UBND huyện Lý Nhân	72	2189	2156	8	20	5	2261	5
30	UBND huyện Kim Bảng	70	1807	1764	12	24	7	1877	3
31	UBND huyện Thanh Liêm	72	1635	1603	9	18	5	1707	4
32	Văn phòng Ban An toàn giao thông	3						3	
33	BQL phát triển khu đô thị mới		11				11	11	
34	BQL khu đại học Nam Cao	10						10	3
35	BQL khu NN ứng dụng CNC		7				7	7	
<b>Tổng</b>		<b>1410</b>	<b>15389</b>	<b>12426</b>	<b>2074</b>	<b>342</b>	<b>547</b>	<b>16799</b>	<b>120</b>
<b>Dự phòng</b>		<b>14</b>	<b>277</b>	<b>130</b>	<b>119</b>	<b>15</b>	<b>13</b>		<b>15</b>